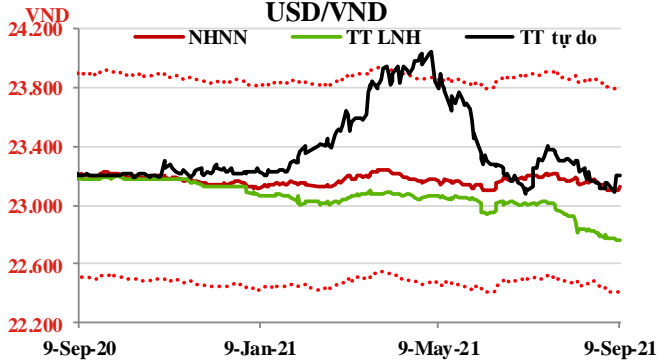


Tin trong nước ngày 09/09

- Thị trường ngoại tệ:** Phiên 09/09, NHNN niêm yết tỷ giá trung tâm ở mức 23.122 VND/USD, tăng mạnh 13 đồng so với phiên trước đó. Tỷ giá mua giao ngay được giữ nguyên niêm yết ở mức 22.750 VND/USD. Tỷ giá bán được niêm yết ở mức 23.766 VND/USD, thấp hơn 50 đồng so với trần tỷ giá. Trên thị trường LNH, tỷ giá chốt phiên ở mức 22.767 VND/USD, tăng tiếp 04 đồng so với phiên 08/09. Tỷ giá trên thị trường tự do tăng 80 đồng ở chiều mua vào trong khi giữ nguyên ở chiều bán ra, giao dịch tại 23.080 - 23.200 VND/USD.
- Thị trường tiền tệ LNH:** Ngày 09/09, lãi suất chào bình quân LNH VND đi ngang ở các kỳ hạn ngắn trong khi tăng 0,01 đpt ở các kỳ hạn 2W và 1M so với phiên trước đó, cụ thể: ON 0,70%; 1W 0,83%; 2W 0,94 và 1M 1,16%. Lãi suất chào bình quân LNH USD tăng 0,01 đpt ở tất cả các kỳ hạn từ 1M trở xuống, giao dịch tại: ON 0,15; 1W 0,19%; 2W 0,24%, 1M 0,33%. Lợi suất TPCP trên thị trường thứ cấp tăng ở các kỳ hạn 3Y và 15Y trong khi giảm ở các kỳ hạn còn lại, cụ thể: 3Y 0,70%; 5Y 0,82%; 7Y 1,18%; 10Y 2,06%; 15Y 2,28%.
- Nghiệp vụ thị trường mở:** Phiên hôm qua, NHNN tiếp tục chào thầu 1.000 tỷ đồng trên kênh cầm cố với kỳ hạn 07 ngày, lãi suất ở mức 2,50%. Không có khối lượng trúng thầu, không còn khối lượng lưu hành trên kênh này.
- Thị trường chứng khoán:** Hôm qua, các chỉ số biến động trong biên độ hẹp quanh mốc tham chiếu, tuy nhiên, sắc xanh chiếm ưu thế ở nhóm vốn hóa lớn giúp các chỉ số tăng điểm. Kết thúc phiên giao dịch, VN-Index tăng 10,37 điểm (+0,78%) lên 1.343,98 điểm; HNX-Index tăng 3,17 điểm (+0,91%) lên 350,44 điểm; UPCoM-Index tăng 0,47 điểm (+0,5%) lên 94,83 điểm. Thanh khoản thị trường tương tự phiên trước đó với tổng giá trị giao dịch đạt trên 23.100 tỷ VND. Khối ngoại tiếp tục bán ròng gần 820 tỷ VND trên cả ba sàn.
- Theo số liệu của Bộ Tài chính, trong tháng 8/2021, đã thực hiện rút vốn vay nước ngoài của Chính phủ khoảng 29,6 triệu USD.** Lũy kế 8 tháng đã thực hiện rút vốn vay nước ngoài của Chính phủ khoảng 845 triệu USD, tương đương khoảng 19.519 tỷ đồng, trong đó, cấp phát khoảng 559 triệu USD, cho vay lại khoảng 286 triệu USD. Trả nợ của Chính phủ trong tháng 8/2021 khoảng 21.535 tỷ đồng, trong đó, trả nợ trong nước khoảng 21.065 tỷ đồng, trả nợ nước ngoài khoảng 470 tỷ đồng. Lũy kế 8 tháng đầu năm, tổng trả nợ của Chính phủ khoảng 266.785 tỷ đồng, trong đó trả nợ trong nước khoảng 227.843 tỷ đồng, trả nợ nước ngoài khoảng 38.941 tỷ đồng.



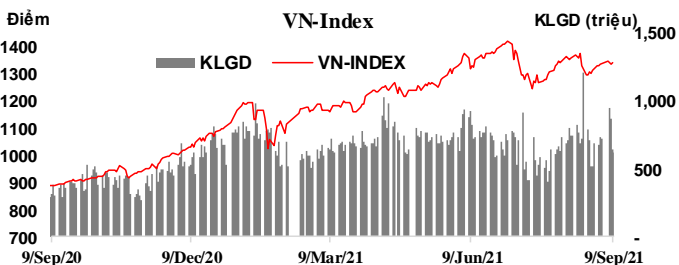
Kỳ hạn	Lãi suất LNH				Trái phiếu		
	VND	D/D	USD	D/D	Kỳ hạn	Lợi suất	D/D
ON	0.70	0.00	0.15	0.01	3Y	0.70	0.002
1W	0.83	0.00	0.19	0.01	5Y	0.82	-0.008
2W	0.94	0.01	0.24	0.01	7Y	1.18	-0.009
1M	1.16	0.01	0.33	0.01	10Y	2.06	-0.004
2M	1.45	-0.01	0.41	0.00	15Y	2.28	0.003
3M	1.57	0.01	0.53	0.02			
6M	1.78	0.03	0.82	0.04			
9M	2.42	-0.04	1.11	0.08			
1Y	3.03	0.00	1.20	0.07			

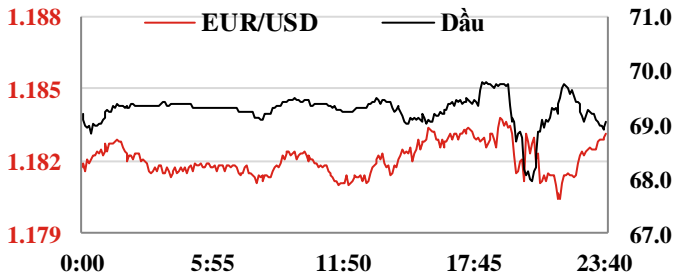
Nguồn: Reuters

Giao dịch mua kỳ hạn trên OMO (tỷ đ)

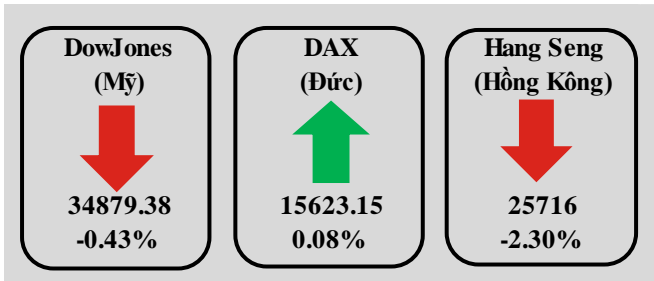
Ngày	Phiên	Kỳ hạn (ngày)	Lãi suất (%)	KL gọi thầu	KL trúng	KL đến hạn	Bom/hút ròng	KL lưu hành
09-09-21	1	7	2.50	1,000	-	-	-	-
08-09-21	1	7	2.50	1,000	-	-	-	-
07-09-21	1	7	2.50	1,000	-	-	-	-

	VN-Index	HNX-Index	Upcom
Điểm	1343.98	350.44	94.83
%/ngày	0.78%	0.91%	0.50%
%/31/12/2020	21.75%	72.5%	27.4%
KLGD (tr.đ.vị)	642.57	107.11	73.9
GTGD (tỷ đ)	19583.00	2214.99	1333.23
NĐINN mua (tỷ đ)	1202.18	13.88	0.75
NĐINN bán (tỷ đ)	1716.77	318.38	0.61





	9 Sep 21	Ngày (%)	Tuần (%)	Đầu năm (%)
USD index	92.48	-0.19%	0.28%	2.83%
USD/CNY	6.45	-0.15%	-0.07%	-1.13%
USD/EUR	0.85	-0.10%	0.41%	3.28%
USD/JPY	109.70	-0.48%	-0.20%	6.26%
USD/KRW	1169.64	0.27%	1.00%	7.85%
USD/SGD	1.34	-0.18%	0.05%	1.67%
USD/TWD	27.67	-0.13%	0.00%	-1.44%
USD/THB	32.71	-0.12%	0.80%	8.89%
USD/VND Trung tâm	23122	0.06%	0.06%	-0.04%
USD/VND LNH	22767	0.02%	-0.03%	-1.39%
USD/VND tự do	23080	0.35%	0.57%	-0.94%
Vàng	1794.69	0.32%	-0.81%	-5.37%
Dầu	68.14	-1.67%	-2.64%	40.44%



Kỳ hạn	LIBOR		SIBOR	
	USD	TĐ	USD	TĐ
ON	0.0719	0.0023		
SW	0.0711	0.0000		
1M	0.0826	-0.0021	0.2671	0.0000
2M	0.0970	0.0001		
3M	0.1141	-0.0016	0.4291	0.0000
6M	0.1466	-0.0031	0.5911	0.0000
1Y	0.2239	0.0008	0.0000	0.0000

Số liệu SIBOR ngày 08/09/2021

Lãi suất cơ bản các Ngân hàng Trung Ương

NHTW	Đồng tiền	Kỳ trước	Kỳ này	Ngày thay đổi	Cuộc họp tới
Mỹ	USD	1,25%	0,25%	15/03/2020	21/09/2021
Châu Âu	EUR	0,5%	0,00%	10/03/2016	09/09/2021
Anh	GBP	0,25%	0,10%	19/03/2020	23/09/2021
Nhật	JPY	0,10%	-0,10%	28/01/2016	22/09/2021
Australia	AUD	0,25%	0,10%	03/11/2020	07/09/2021

Nguồn: TCTK, NHNN, Hose, HNX, Thomson-Reuters, MSBResearch

Tin quốc tế

- Số đơn xin trợ cấp thất nghiệp tại Mỹ giảm tương đối tích cực.** Cụ thể, Bộ Lao động Mỹ cho biết số đơn xin trợ cấp thất nghiệp lần đầu tại nước này tuần kết thúc ngày 04/09 ở mức 310 nghìn đơn, giảm xuống từ mức 345 nghìn đơn của tuần trước đó, thấp hơn khá nhiều so với mức 343 nghìn đơn theo dự báo. Đây là số đơn xin trợ cấp thất nghiệp thấp nhất kể từ khi nước Mỹ bị tác động bởi dịch Covid-19 vào tháng 03/2020. Các chuyên gia nhận định các dữ liệu lao động gần đây của Mỹ cho thấy thị trường này đang thiếu hụt nguồn lao động, trong bối cảnh các doanh nghiệp có nhu cầu lớn trong quá trình phục hồi.
- NHTW Châu Âu ECB nhận định tích cực về nền kinh tế, không thay đổi CSTT trong phiên họp đầu tháng 9.** Hôm qua ngày 09/09, ECB cho biết tốc độ phục hồi kinh tế của khu vực Eurozone đang dần tăng lên, và các tác động của biến thể Delta dịch Covid-19 vẫn đang ở mức thấp. Mặc dù vậy, biến thể này có thể trì hoãn thời điểm Eurozone mở cửa hoàn toàn trở lại. Cơ quan này dự báo GDP Eurozone sẽ tăng trưởng 5,0% trong năm 2021 (cao hơn mức 4,6% theo dự báo trước đó), sau đó lần lượt tăng 4,6% và 2,1% trong các năm 2022 và 2023. Tỷ lệ lạm phát trong năm nay sẽ ở mức tương đối cao, sau đó giảm dần vào các năm tiếp theo. Cụ thể, CPI y/y năm 2021 được dự báo ở mức 2,2%, theo sau là 1,7% ở năm 2022 và 1,5% năm 2023. Trong bối cảnh hiện tại, ECB cho rằng vẫn có thể duy trì tình trạng tích cực nếu giảm nhịp độ mua tài sản ròng theo chương trình PEPP, mặc dù vậy quy mô thu mua tài sản trị giá 1850 tỷ EUR vẫn được giữ nguyên. Bên cạnh đó, ECB duy trì các mức LSCS như cũ, cụ thể LS tái cấp vốn ở mức 0,0%; LS cho vay cận biên là 0,25% và LS tiền gửi là -0,5%.
- Các chỉ số giá nói lên nhiều bất cập tại Trung Quốc.** Cụ thể, chỉ số giá tiêu dùng CPI toàn phần của nước này tăng 0,8% y/y trong tháng 8, thấp hơn CPI của tháng 7 đồng thời cũng là dự báo ở mức 1,0%. Mặc dù vậy, chỉ số giá sản xuất PPI của Trung Quốc tăng tới 9,5% y/y trong tháng vừa qua, cao hơn mức tăng 9,0 của tháng 7 và đồng thời cao hơn mức tăng 9,1% theo dự báo. Các chuyên gia nhận định giá cả nguyên vật liệu tăng lên đang khiến cho Trung Quốc lao đao, cản trở rất nhiều tới sức mua của người tiêu dùng. Một số ý kiến kỳ vọng NHTW Trung Quốc PBOC sẽ tiếp tục cắt giảm tỷ lệ dự trữ bắt buộc để giảm chi phí giá cho doanh nghiệp và đồng thời thúc đẩy CPI tăng mạnh hơn nữa.

Lịch công bố các chỉ số kinh tế:

Ngày	Giờ VN	Mức độ ảnh hưởng	Chỉ số kinh tế	Kỳ này	Dự báo	Kỳ trước
09-09	8:30	*	CPI Trung Quốc yy T8	0.8	1.0	1.0
09-09	13:00	*	Cán cân thương mại Đức T7	17.9B	13.3B	13.5B
09-09	18:45	***	LSCS NHTW Châu Âu ECB	0.0	0.0	0.0
09-09	19:30	**	Số đơn xin trợ cấp thất nghiệp lần đầu tại Mỹ ww	310K	343K	345K
10-09	11:00	*	CPI chính thức Đức mm T8		0.0	0.0
10-09	11:00	*	Sản lượng xây dựng Anh mm T8		0.6	-1.3
10-09	11:00	*	GDP Anh mm T8		0.5	1.0
10-09	11:00	*	Sản lượng công nghiệp Anh mm T8		0.1	0.2
10-09	19:30	***	PPI Mỹ mm T8		0.6	1.0
10-09	19:30	**	PPI lõi Mỹ mm T8		0.5	1.0

VN-INDEX



VN-Index tăng lên mức 1343,98 điểm. VN-Index có khả năng đang tiến dần tới ngưỡng kháng cự tâm lý 1.350 điểm sau khi cắt lên trở lại đường bình quân SMA20.

Ngưỡng hỗ trợ: 1.320 – 1.300

Ngưỡng kháng cự: 1.360 – 1.380

NGÂN HÀNG TMCP HÀNG HẢI VIỆT NAM

TNR Tower, 54A Nguyễn Chí Thanh - Đống Đa - Hà Nội
ĐT: 04.3771 8989 - Ext: 6867

TRUNG TÂM NGHIÊN CỨU KINH TẾ

Những người thực hiện:

Nguyễn Nữ Hoài Ninh - Trưởng nhóm

Email: ninhnh1@msb.com.vn

Hoàng Thị Thu Trang - CVCC Phân tích

Email: trangtt5@msb.com.vn

Nguyễn Trường Giang - CV Phân tích

Email: giangnt12@msb.com.vn

Những thông tin trên đây được Trung tâm Nghiên cứu kinh tế, MSB thu thập từ những nguồn được coi là đáng tin cậy. Những thông tin này chỉ mang tính tham khảo và Trung tâm Nghiên cứu kinh tế không chịu trách nhiệm về bất cứ tổn thất nào gây ra do việc sử dụng những thông tin trên vào mục đích kinh doanh. Những thông tin trên có thể thay đổi do diễn biến của thị trường và Trung tâm Nghiên cứu kinh tế không có trách nhiệm phải thông báo về những sự thay đổi này.

Mọi ý kiến đóng góp, đăng ký hoặc rút tên khỏi danh sách nhận bản tin, xin Quý khách vui lòng liên hệ qua địa chỉ: Research@msb.com.vn